

\*  
Số 04-KH/TCT

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế năm 2022**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế giúp cho giảng viên hoàn thành nhiệm vụ theo Quy chế giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ban hành kèm theo Quyết định số 6468/QĐ - HVCTQG ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).

- Thực hiện tốt hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế của giảng viên để nâng cao chất lượng giảng dạy, gắn lý luận với thực tiễn; tăng cường tổng kết thực tiễn ở cơ sở, ứng dụng các công trình nghiên cứu để nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường; góp phần có những sáng kiến, tham mưu đề xuất với tỉnh, địa phương trong thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Giảng viên phải bám sát định hướng của Đảng, quy định của Nhà nước và tỉnh Tuyên Quang về phát triển khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Bám sát Chương trình công tác năm 2022 của Trường Chính trị để triển khai thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc theo Quy chế giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ban hành kèm theo Quyết định số 6468/QĐ - HVCTQG ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), đảm bảo thiết thực, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế với việc đổi mới và nâng cao chất lượng dạy - học của nhà trường.

**II. NỘI DUNG**

**1. Đề tài khoa học**

- Tổ chức thực hiện 05 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường (Biểu số 01).

+ Thời gian phê duyệt thuyết minh đề tài: Tháng 02/2022.

+ Thời gian nghiệm thu: Năm 2022

**2. Thông tin Lý luận và thực tiễn:** Phát hành 03 số/năm

- Thời gian phát hành:

+ Số1: Phát hành nhân dịp kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022).

+ Số 2: Phát hành nhân dịp kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang (06/6/1957- 05/6/2022)

+ Số 3: Phát hành nhân kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

### **3. Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang**

Thực hiện theo Quy chế về tổ chức và hoạt động Trang thông tin điện tử Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang (*Ban hành kèm theo Quyết định số:105/QĐ-TCT ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Chính trị*).

#### **4. Hội thảo khoa học**

Tổ chức 03 cuộc hội thảo khoa học cấp trường, 08 cuộc hội thảo cấp khoa nhân dịp kỷ niệm các sự kiện lịch sử quan trọng, các vấn đề thực tiễn cấp thiết đang đặt ra và các nội dung liên quan đến công tác chuyên môn (*Biểu số 02*).

#### **5. Nghiên cứu thực tế**

##### **5.1. Nghiên cứu thực tế trong tỉnh**

###### **- Nghiên cứu thực tế hằng năm**

+ Các khoa, phòng chủ động tổ chức cho giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở theo Quy định hoạt động nghiên cứu thực tế hằng năm của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang (*Ban hành kèm theo Quyết định số 86-QĐ/TCT, ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Chính trị*).

+ Nội dung, địa điểm, thời gian nghiên cứu thực tế theo đăng ký của giảng viên (*Biểu số 03*).

+ Báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế của giảng viên nộp Ban Giám hiệu nhà trường (qua phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học) ngay sau khi kết thúc thời gian nghiên cứu thực tế. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học tham mưu cho Ban Giám hiệu tổ chức thẩm định và đánh giá kết quả báo cáo thực tế của giảng viên.

+ Thời gian đánh giá kết quả báo cáo thực tế: Tháng 11 năm 2022.

###### **- Nghiên cứu thực tế có kỳ hạn**

Đối tượng, thời gian, địa điểm, nội dung, phương thức và quy trình đưa giảng viên đi nghiên cứu thực tế có kỳ hạn thực hiện theo Quy chế giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*Ban hành kèm theo Quyết định số 6468/QĐ - HVCTQG ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*) và Đề án đưa giảng viên đi thực tế có kỳ hạn đã được thường trực Tỉnh ủy phê duyệt; nhà trường xây dựng kế hoạch, phối hợp thống nhất với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc bố trí cán bộ, giảng viên đến thực tế.

##### **5.2. Nghiên cứu thực tế ngoài tỉnh**

- Căn cứ điều kiện cụ thể các khoa, phòng, nhà trường tổ chức cho giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại một số tỉnh, thành phố.

- Nội dung: Trao đổi kinh nghiệm công tác quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học với các trường chính trị tỉnh, thành phố. Nghiên cứu, tìm hiểu về sự phát triển kinh tế - xã hội; các giá trị đặc trưng về văn hóa, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng của các tỉnh, thành phố.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này, các khoa, phòng chủ động tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, do yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của nhà trường, phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học đề xuất Ban Giám hiệu bổ sung các nội dung phát sinh vào kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các khoa, phòng (T/h);
- Website trường;
- Lưu VT, QLĐT.

**K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Mai Quang Thắng**

**TỔNG HỢP DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 04-KH/TCT, ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang)

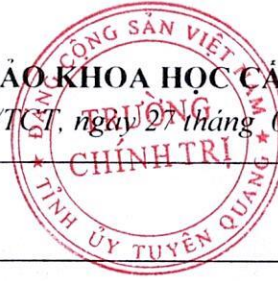


| STT | KHOA - PHÒNG THỰC HIỆN        | NỘI DUNG NGHIÊN CỨU   | CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI        | SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN THAM GIA | THỜI GIAN THỰC HIỆN | THỜI GIAN NGHIỆM THU |
|-----|-------------------------------|---|-------------------------|------------------------------|---------------------|----------------------|
| 1   | KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG            | Đảng bộ huyện Hàm Yên lãnh đạo xây dựng nông thôn mới, nhiệm kỳ 2015 - 2020.  | Ths. Bùi Hữu Thêm       | 06                           | Năm 2022            | T.11/2022            |
| 2   | KHOA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT    | Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2025.  | Ths. Vũ Thị Hồng Diệp   | 08                           | Năm 2022            | T.11/2022            |
| 3   | KHOA LÝ LUẬN CƠ SỞ            | Giải pháp đẩy mạnh Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm phát triển kinh tế nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.                 | Ths. Trần Phương Linh   | 08                           | Năm 2022            | T.11/2022            |
| 4   | PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NCKH | Nâng cao chất lượng nghiên cứu thực tế của giảng viên và học viên trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang.  | Ths. Chu Thị Diễm Hương | 05                           | Năm 2022            | T.11/2022            |
| 5   | PHÒNG TỔ CHỨC, HC, TT, TL     | Giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. | Ths. Đỗ Thị Phương Diệp | 05                           | Năm 2022            | T.11/2022            |

Biểu số 02

**TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG, CẤP KHOA NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 04-KH/TCT, ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang)



| STT | NỘI DUNG HỘI THẢO   | CHỦ TRÌ TỔ CHỨC            | CẤP THỰC HIỆN |
|-----|---|----------------------------|---------------|
| 1   | Xây dựng và thực hiện văn hóa trường Đảng ở trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang   | TRƯỜNG CHÍNH TRỊ           | CẤP TRƯỜNG    |
| 2   | Những cống hiến của Tổng Bí thư Lê Hồng Phong với cách mạng Việt Nam  |                            |               |
| 3   | Cuộc đời và sự nghiệp của cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt (Kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt)   |                            |               |
| 4   | Tìm hiểu nội dung cơ bản của các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 3, khóa XIX  | KHOA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT | CẤP KHOA      |
| 5   | Tìm hiểu những điểm mới của các luật được Quốc Hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 4   |                            |               |
| 6   | Thống nhất những nội dung cơ bản, trọng tâm và đổi mới phương pháp giảng dạy phần Chủ nghĩa xã hội khoa học trong Chương trình Trung cấp Lý luận chính trị. | KHOA LÝ LUẬN CƠ SỞ         | CẤP KHOA      |
| 7   | Thống nhất những nội dung cơ bản, trọng tâm và đổi mới phương pháp giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh trong Chương trình Trung cấp Lý luận chính trị.      |                            |               |
| 8   | Thực trạng việc triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.   |                            |               |
| 9   | Giải pháp đẩy mạnh Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.   |                            |               |
| 10  | Vận dụng Nghị Quyết Đại hội Đảng các cấp vào giảng dạy các phần học do khoa phụ trách thuộc Chương trình Trung cấp lý luận chính trị mới.                   | KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG         | CẤP KHOA      |
| 11  | Đổi mới phương pháp giảng dạy các phần học do khoa phụ trách thuộc Chương trình Trung cấp lý luận chính trị mới .   |                            |               |

Biểu số 03

TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ NGHIÊN CỨU THỰC TẾ NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 04-KH/TCT, ngày 02 tháng 01 năm 2022 của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang)

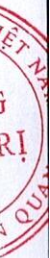


| STT | HỌ VÀ TÊN          | NỘI DUNG NGHIÊN CỨU  | ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU                                  | THỜI GIAN NGHIÊN CỨU | HÌNH THỨC TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU |         | THỜI GIAN NỘP BÁO CÁO THỰC TẾ |
|-----|--------------------|--|--|----------------------|------------------------------|---------|-------------------------------|
|     |                    |  |  |                      | TẬP THỂ                      | CÁ NHÂN |                               |
| 1   | Đỗ Thu Hương       | Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn xã Quyết Thắng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.                                  | Huyện Sơn Dương                                      | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2021                     |
| 2   | Mai Quang Thắng    | Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Chiêm Hóa  | Huyện Chiêm Hóa                                      | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2021                     |
| 2   | Hán Thị Hạnh Thúy  | Công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang  | Tỉnh Tuyên Quang                                     | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 3   | Chu Thị Diễm Hương | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 4   | Trịnh Thị Thứ      | Công tác Hội Phụ nữ thành phố Tuyên Quang  | Thành phố Tuyên Quang                                | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 5   | Đặng Quốc Tuyên    | Thực trạng công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ huyện Sơn Dương   | Huyện Sơn Dương                                      | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 6   | Phùng Thị Khánh Lệ | Thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.            | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 7   | Đỗ Thị Phương Điệp | Thực hiện Quy chế dân chủ ở xã Quyết Thắng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.   | Huyện Sơn Dương                                      | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |



| STT | HỌ VÀ TÊN            | NỘI DUNG NGHIÊN CỨU   | ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU | THỜI GIAN NGHIÊN CỨU | HÌNH THỨC TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU |         | THỜI GIAN NỘP BÁO CÁO THỰC TẾ |
|-----|----------------------|---|---------------------|----------------------|------------------------------|---------|-------------------------------|
|     |                      |   |                     |                      | TẬP THỂ                      | CÁ NHÂN |                               |
| 8   | Phạm Thị Huệ         | Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số ở huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. | Huyện Lâm Bình      | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 9   | Phạm Đình Khiết      | Công tác quản lý nhà nước về đất đai của Ủy ban nhân dân xã Chân Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang                         | Huyện Yên Sơn       | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 11  | Vi Thị Thu Hiền      | Hoạt động quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang                                      | Huyện Sơn Dương     | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 12  | Trần Thị Phượng      | Thực trạng cải cách hành chính trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.  | Huyện Sơn Dương     | Năm 2022             |                              | x       | T.10/2022                     |
| 13  | Nguyễn Thị Khánh Anh | Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.                                       | Huyện Chiêm Hóa     | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 14  | Trần Thị Mai Thu     | Nâng cao hiệu quả công tác Tư pháp trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.  | Huyện Chiêm Hóa     | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 15  | Quan Văn Tuân        | Quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang  | Huyện Hàm Yên       | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 16  | Vũ Thị Hồng Diệp     | Công tác quản lý cán bộ, công chức trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang   | Huyện Chiêm Hóa     | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 17  | Bùi Hữu Thêm         | Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.  | Huyện Na Hang       | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 18  | Phùng Thị Hà         | Công tác Hội phụ nữ của huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang   | Huyện Na Hang       | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 20  | Phạm Thị Hoa         | Công tác Hội Nông dân của huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang năm 2022.   | Huyện Na Hang       | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |

| STT | HỌ VÀ TÊN             | NỘI DUNG NGHIÊN CỨU  | ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU                                  | THỜI GIAN NGHIÊN CỨU | HÌNH THỨC TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU |         | THỜI GIAN NỘP BÁO CÁO THỰC TẾ |
|-----|-----------------------|--|--|----------------------|------------------------------|---------|-------------------------------|
|     |                       |  |  |                      | TẬP THỂ                      | CÁ NHÂN |                               |
| 21  | Phạm Thị Thu Trang    | Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức cấp xã người dân tộc thiểu số ở huyện Na Hang   | Huyện Na Hang  | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 23  | Bùi Trung Dũng        | Công tác cán bộ của Đảng bộ huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang  | Huyện Na Hang  | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 24  | Lưu Thị Thu Hà        | Công tác tổ chức của Đảng bộ huyện Na Hang   | Huyện Na Hang  | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 25  | Trình Thị Thu Thảo    | Thực trạng công tác thanh niên của huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang   | Huyện Na Hang  | Năm 2022             |                              | x       | T.11/2022                     |
| 26  | Hoàng Bằng Giang      | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 27  | Nguyễn Văn Hòa        | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 28  | Nguyễn Thị Nguyệt Anh | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 29  | Trương Thị Thu Hà     | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 30  | Đỗ Việt Hà            | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |





| STT | HỌ VÀ TÊN          | NỘI DUNG NGHIÊN CỨU  | ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU                                  | THỜI GIAN NGHIÊN CỨU | HÌNH THỨC TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU |         | THỜI GIAN NỘP BÁO CÁO THỰC TẾ |
|-----|--------------------|--|--|----------------------|------------------------------|---------|-------------------------------|
|     |                    |  |  |                      | TẬP THỂ                      | CÁ NHÂN |                               |
| 31  | Dương Thúy Ngọc    | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 32  | Trần Phương Linh   | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 33  | Triệu Thị Bạch Vân | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |
| 34  | Lê Thị Hồng Hạnh   | Nghiên cứu thực trạng triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. | Các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Năm 2022             | x                            |         | T.11/2022                     |